

PHỤ LỤC 01:
PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG THEO TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Lào Cai)

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại NĐ 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
A	Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh					
I	Khối các Văn phòng cấp tỉnh					
1	Văn phòng Tỉnh ủy			1		01 xe ô tô công suất lớn phục vụ nhiệm vụ đặc thù quy định tại Điều 15, NĐ 72/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP) trong tổng số 08 xe phục vụ công tác chung được quy định tại Điều 4 Quy định số 28-QĐ/TU ngày 28/7/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai
2	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh		8	8		Đã bao gồm 01 xe ô tô công suất lớn phục vụ nhiệm vụ đặc thù quy định tại Điều 15, NĐ 72/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP)
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		8	8	1	- Đã bao gồm 01 xe ô tô công suất lớn phục vụ nhiệm vụ đặc thù quy định tại Điều 15, NĐ 72/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP); - 01 xe 12 chỗ: Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm phục vụ HCC	24	1	1		QLNN
	Cổng thông tin điện tử	16	1	1		ĐVSN
	Nhà khách Hào Gia	16	1	1		ĐVSN
	Trung tâm Hội nghị tỉnh	27	1	1		ĐVSN
II	Các Sở, ngành tương đương và đơn vị trực thuộc					
1	Đảng ủy UBND tỉnh	36	3	1		
2	Sở Tài chính					
	Sở Tài chính	215	6	6		
	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp	77	2	2		
3	Sở Xây dựng					
	Sở Xây dựng	226	6	6		
	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	20	1	1		
	Trung tâm Kiểm định xây dựng	31	1	1		
	Trung tâm Kiến trúc - Quy hoạch	33	1	1		
	Ban Quản lý bảo trì đường bộ tỉnh Lào Cai	48	1	1		
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường					

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại NĐ 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
	Sở Nông nghiệp và Môi trường	191	6	6	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP
	Chi cục Môi trường, Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu	24	1	1		
	Chi cục Chất lượng và Phát triển nông thôn	69	1	1		
	Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi thú y, thủy sản	130	2	2	4	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP
	Chi cục Kiểm lâm	575	11	5	27	Đơn vị đề xuất 5 xe
	Văn phòng Đăng ký đất đai	277	4	4		
	Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp	354	4	4		
	Trung tâm Giống nông nghiệp	76	2	2		
	Trung tâm Kỹ thuật và Quan trắc môi trường	87	2	2		
	Ban Quản lý rừng phòng hộ Mù Cang Chải	31	1	1	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao
	Ban Quản lý rừng phòng hộ Trạm Tầu	31	1	1	1	
	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	56	2	2		
	Văn phòng điều phối nông thôn mới	24	1	1		
5	Sở Khoa học và Công nghệ					
	Sở Khoa học và Công nghệ	110	5	5		
	Trung tâm Công nghệ thông tin	55	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm hàng hóa	15	1	1		
	Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	62	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
6	Sở Nội vụ					
	Sở Nội vụ	161	6	5		Đơn vị đề xuất 05 xe
	Trung tâm Lưu trữ lịch sử	32	1	1		
	Trung tâm Dịch vụ việc làm	35	1	1		
	Trung tâm điều dưỡng	37	1	1	2	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP
7	Sở Công Thương					
	Sở Công Thương	69	4	4		
	Chi cục quản lý thị trường	154	3	2	9	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 NĐ 153/2025/NĐ-CP
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	127	6	4		Đơn vị đề xuất 04 xe
9	Sở Tư pháp					
	Sở Tư pháp	52	4	3		Đơn vị đề xuất 03 xe
	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	17	1	1		

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại ND 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	51	2	2		
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	111	5	4		Đơn vị đề xuất 04 xe
	Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh	92	2	2		
	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao	113	3	3		
	Trung tâm Thông tin và Xúc tiến Du lịch	29	1	1		
	Bảo tàng	49	1	1		
	Thư viện	57	2	2		
	Đoàn Nghệ thuật Dân tộc	89	2	2		
11	Sở Y tế					
	Sở Y tế	110	5	5		
	Bệnh viện đa khoa số 1	1.003	5	2	2	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Bệnh viện đa khoa số 2	714	4	1	7	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Bệnh viện đa khoa số 3	274	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện đa khoa số 4	134	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện sản nhi	264	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện y học cổ truyền	120	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện Phục hồi chức năng	104	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện nội tiết	68	1	1		
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	312	3			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế	41	1	1	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm Kiểm nghiệm	54	1			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Pháp y	31	1			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Giám định y khoa	18	1	1		
	Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội số 1	41	1	1		
	Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội số 2	39	1	1		
	Bệnh viện đa khoa khu vực Lào Cai - Cam Đường			1		Thiếu số lượng biên chế
	Bệnh viện đa khoa khu vực Bát Xát	144	2	2		
	Bệnh viện đa khoa khu vực Bảo Thắng	294	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện đa khoa khu vực Bảo Yên	168	2	2		
	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Hà	146	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Bệnh viện đa khoa khu vực Mường Khương	146	2	2		
	Bệnh viện đa khoa khu vực Văn Bàn	149	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại ND 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
	Bệnh viện đa khoa khu vực Si Ma Cai	93	1	1		
	Trung tâm Y tế khu vực Lào Cai - Cam Đường	46	1	1		
	Trung tâm Y tế khu vực Bát Xát	46				Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Bảo Thắng	45	1	1		
	Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên					Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Hà					Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Mường Khương	48	1	1		
	Trung tâm Y tế khu vực Văn Bàn	41	1	1		
	Trung tâm Y tế khu vực Sa Pa	45	1			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Si Ma Cai	36	1			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Yên Bái	249	2	2	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm Y tế khu vực Trạm Tấu	159	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Trung tâm Y tế khu vực Mù Cang Chải	181	2	2	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm Y tế khu vực Trấn Yên	214	2	2	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm Y tế khu vực Văn Yên	306	3			Cột đề xuất không thể hiện
	Trung tâm Y tế khu vực Yên Bình	229	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
	Trung tâm Y tế khu vực Lục Yên	253	2	2	2	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
	Trung tâm Y tế khu vực Văn Chấn	367	3	2		Đơn vị đề xuất 02 xe
12	Thanh tra tỉnh	210	6	4	1	Đề nghị giải trình việc đề xuất TCĐM xe PVCCT phục vụ nhiệm vụ đặc thù theo chức năng nhiệm vụ được giao quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP
13	Sở Dân tộc và Tôn giáo					
	Sở Dân tộc và Tôn giáo	45	4	4		
	Ban Tôn giáo	13	1			Cột đề xuất không thể hiện
14	Sở Ngoại vụ	29	3	1		
15	Ban Quản lý Khu kinh tế					
	Ban Quản lý Khu kinh tế	63	4	2		Đơn vị đề xuất 02 xe
	Trung tâm Dịch vụ khu kinh tế	98	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
16	Ban Quản lý các khu công nghiệp					
	Ban Quản lý các khu công nghiệp	19	3	3		
	Trung tâm phát triển hạ tầng và dịch vụ Khu công nghiệp					
III	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai	255	6	6		
1	Mặt trận tổ quốc tỉnh					

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại ND 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
2	Tỉnh đoàn Lào Cai					
3	Hội Liên hiệp phụ nữ					
4	Hội nông dân					
5	Hội cựu chiến binh					
6	Liên đoàn lao động					
IV	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh					
1	Trường Cao đẳng Lào Cai					
	Trường Cao đẳng Lào Cai	348	3	3		
	Trung tâm Đào tạo Hán ngữ					
	Trung tâm Đào tạo và Biểu diễn nghệ thuật					
	Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh					
	Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe	47	1	1		
2	Trường Cao đẳng nghề Yên Bái	138	2	2		Chưa rõ mô hình sáp nhập
3	Vườn quốc gia Hoàng Liên	105	3	3		
4	Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông	97	2	2		
5	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	123	3	3		
6	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1	90	2	2		
7	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Nghĩa Lộ	174	3	3		
8	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Yên Bình	68	2	2		
9	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Trấn Yên	165	3	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
10	Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Lào Cai - Cốc San, Cam Đường - Hợp Thành, Bảo Thắng			2		- Theo NQ số 91-NQ/ĐU ngày 21/7/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh (kiện toàn các ban thuộc UBND tỉnh) - Thực tế các Ban trước đây đều có 01 xe bán tải, tổng số 08 chiếc
11	Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Sa Pa - Bát Xát			2		
12	Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Văn Bàn - Bảo Yên			2		
13	Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Mường Khương - SiMaCai - Bắc Hà			2		
14	Quỹ Phát triển đất	13	1	1		
15	Trung tâm Phát triển quỹ đất	78	2	1		Đơn vị đề xuất 01 xe
V	Các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy (Đơn vị dự toán ngân sách tỉnh)					
1	Trường Chính trị tỉnh	80	2	2		
VI	Các đơn vị sự nghiệp khác (Tỉnh ủy quyền)					
1	Trung tâm Tư vấn giám sát và Quản lý dự án xây dựng tỉnh Lào Cai	75	2	2		
2	Viện Kiến trúc quy hoạch xây dựng	77	2	2		

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng biên chế (bao gồm cả số lượng lao động hợp đồng không xác định thời hạn được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định)	TCĐM tại ND 153/2025/NĐ-CP	Tổng số lượng tối đa xe PVCTC (bao gồm xe 4-8 chỗ, xe bán tải, xe 12-16 chỗ)	Xe ô tô bán tải hoặc xe ô tô 12-16 chỗ ngồi phục vụ nhiệm vụ đặc thù (quy định tại k5 Điều 1 ND 153/2025/NĐ-CP)	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6
3	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	70	2	2		
B	UBND Xã, phường		2	2		